Vi□t b□i Biên t□p viên
Th□ t□, 29 Tháng 5 2013 08:27 - L□n c□p nh□t cu□i Th□ t□, 29 Tháng 5 2013 08:42

Bs CKI Bùi Văn H□i

TÓM T□T:

Viêm c□t s□ng dính kh□p (VCSDK) là m□t b□nh viêm kh□p m□n tính còn có tên g□i là b□nh Bechterew, Strumpell ...là b□nh hay g□p nh□t trong nhóm b□nh lý c□t s□ng th□ huy□t thanh âm tính (BLCSTHTAT). C□ ch□ b□nh sinh c□a b□nh VCSDK hi□n nay ch□a đ□□c bi□t rõ, tuy nhiên b□nh VCSDK có m□i liên quan ch□t ch□ nh□t v□i kháng nguyên HLA-B27 (80-90%). B□nh th□□ng g□p □ nam gi□i (80-90%), tu□i m□c b□nh tr□, d□□i 30 tu□i chi□m t□ l□ 80%. B□nh có tính ch□t gia đình (3-10%).

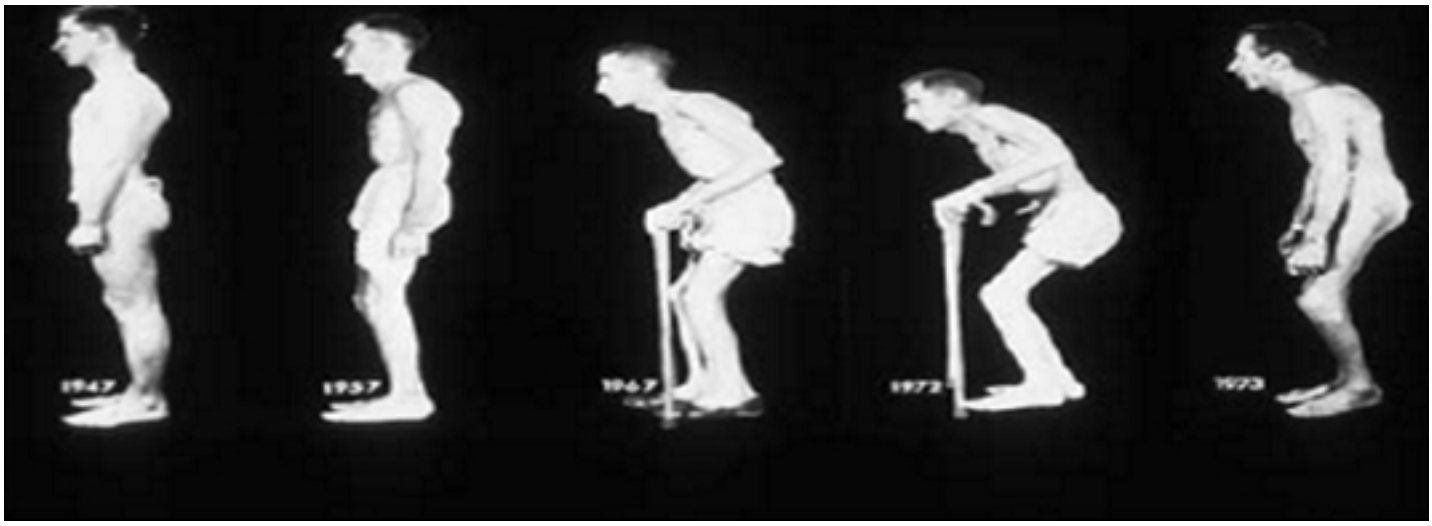

Tiêu chu□n New York s□a đ□i 1984 ch□ □ng d□ng cho th□ c□t s□ng và ch□n đoán b□nh □ giai đo□n toàn phát song không th□ s□ d□ng ch□n đoán □ giai đo□n s□m. Tiêu chu□n quan tr□ng là có viêm kh□p cùng ch□u trên X quang, không ph□i d□u hi□u s□m c□a b□nh. Ch□n đoán s□m b□nh viêm c□t s□ng dính kh□p có m□t ý nghĩa r□t l□n, giúp đi□u tr□ hi□u qu□. Ch□p c□ng h□□ng t□ kh□p cùng ch□u và c□t s□ng có giá tr□ ch□n đoán viêm s□m, đ□c bi□t □ giai đo□n b□nh tr□□c khi có d□u hi□u viêm kh□p cùng ch□u trên X quang. Năm 2011, H□i Đánh giá viêm c□t s□ng dính kh□p qu□c t□ ASAS (Assessment in ankylosing spondylitis international Society) khuy□n cáo 11 v□n đ□ v□ qu□n lý viêm c□t s□ng dính kh□p.

I. C□P NH□T CH□N ĐOÁN

1.1. Tiêu chu□n New York s□a đ□i 1984

- Các tri□u ch□ng c□a b□nh là viêm màng ho□t d□ch (th□□ng g□p các kh□p □ chi d□□i đ□i x□ng hai bên: kh□p háng, kh□p g□i, kh□p c□ chân), viêm đi□m bám gân, viêm bao gân, viêm túi thanh d□ch.

- T□n th□□ng c□t s□ng và kh□p cùng ch□u (có th□ kèm theo ho□c không tình tr□ng viêm kh□p ngo□i biên). Các t□n th□□ng di□n bi□n qua hai giai đo□n đ□u tiên là viêm và h□y kh□p, sau đó là ph□c h□i th□□ng t□n x□□ng.

Tr□□c đây ch□n đoán viêm c□t s□ng dính kh□p (VCSDK) ch□ y□u d□a vào tiêu chu□n New York s□a đ□i 1984 nh□ sau :

(1).Tiêu chu□n lâm sàng

a. Đau th□t l□ng 3 tháng tr□ lên, c□i thi□n khi luy□n t□p, không gi□m khi ngh□

b. H□n ch□ v□n đ□ng c□t s□ng th□t l□ng c□ m□t ph□ng đ□ng và nghiêng

c. Gi□m đ□ giãn l□ng ng□c

(2). Tiêu chu□n X quang

- Viêm kh□p cùng ch□u giai đo□n ≥ 2 hai bên ho□c 3 - 4 m□t bên

Xác đ□nh VCSDK n□u có tiêu chu□n X quang kèm theo ít nh□t m□t y□u t□ thu□c tiêu chu□n lâm sàng

Tiêu chu□n New York s□a đ□i 1984 ch□ □ng d□ng cho th□ c□t s□ng và ch□n đoán b□nh □ giai đo□n toàn phát song không th□ s□ d□ng ch□n đoán □ giai đo□n s□m. Tiêu chu□n quan tr□ng là có viêm kh□p cùng ch□u trên X quang, nh□ng không ph□i d□u hi□u s□m c□a b□nh. Do v□y, năm 2011, H□i Đánh giá viêm c□t s□ng dính kh□p qu□c t□ ASAS (Assessment in Ankylosing spondylitis international Society) khuy□n cáo có hai xét nghi□m có giá tr□ trong ch□n đoán là HLA- B27 và viêm kh□p cùng ch□u phát hi□n trên c□ng h□□ng t□ (v□i c□ th□ c□t s□ng và th□ viêm kh□p ngo□i biên). □ giai đo□n s□m, khi t□n th□□ng ch□a phát hi□n đ□□c trên X quang quy □□c, c□ng h□□ng t□ có giá tr□ nh□t trong vi□c phát hi□n viêm kh□p cùng ch□u.

Nh□ v□y, nh□ng tr□□ng h□p ch□a có t□n th□□ng viêm kh□p cùng ch□u trên X quang quy □□c, c□n ch□ đ□nh ch□p trên c□ng h□□ng t□.

1.2. Hình □nh t□n th□□ng chính trên c□ng h□□ng t□ (MRI)

Hình □nh t□n th□□ng chính c□a viêm kh□p cùng ch□u trên MRI là tăng tín hi□u trên STIR c□a dây ch□ng kh□p cùng ch□u. Tăng tín hi□u trên STIR, có th□ kèm theo hình bào mòn và x□ x□□ng □ T1, đi□m bám c□a dây ch□ng c□a x□□ng cùng.

Theo đ□nh nghĩa viêm kh□p cùng ch□u trên hình □nh MRI theo tiêu chu□n ASAS, d□u hi□u phù x□□ng d□□i s□n +++ (l□p STIR ho□c SE T2 xóa m□ trên hai cúp liên ti□p và hai v□ trí trên m□t cúp. □ l□p STIR hình □nh viêm bi□u hi□n b□i hi□n t□□ng tăng tín hi□u. Viêm kh□p cùng ch□u đi□n hình bi□u hi□n b□i hi□n t□□ng phù d□□i s□n và x□□ng x□p (tăng tín hi□u □ STIR và gi□m tín hi□u □ T1).
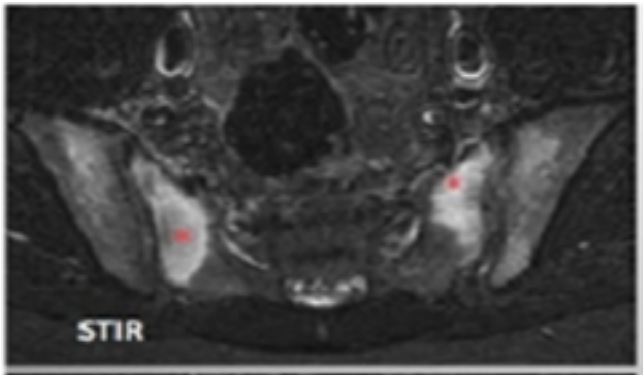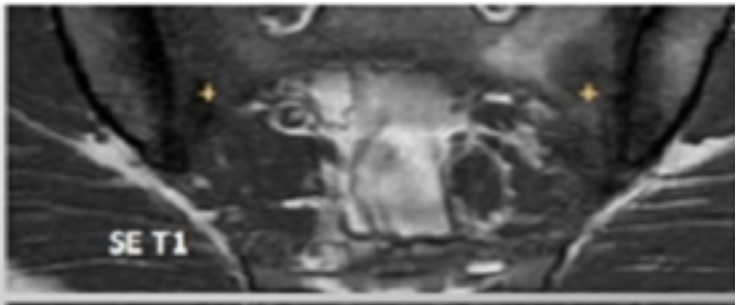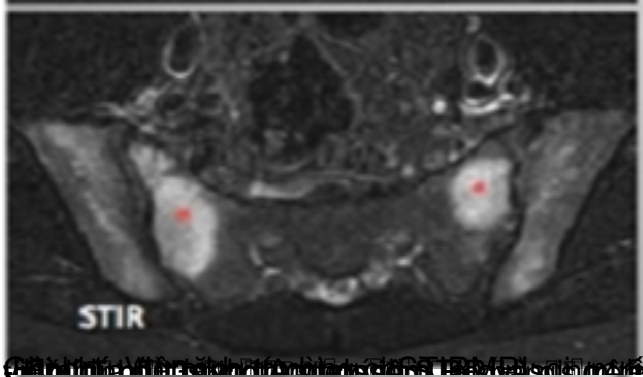
Vi□t b□i Biên t□p viên
Th□ t□, 29 Tháng 5 2013 08:27 - L□n c□p nh□t cu□i Th□ t□, 29 Tháng 5 2013 08:42